

CÔNG TY CỔ PHẦN MIPROCESS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MIPROCESS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MIPROCES VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108404720

3. Ngày thành lập: 16/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 12 hẻm 3/38/88 Giáp Nhị, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986181221/ 0165081088

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác và thu gom than non	0520
2.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
3.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
4.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
5.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
6.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
7.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
8.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
10.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
13.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
14.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
18.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
19.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Loại trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

21.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
22.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
23.	Bốc xếp hàng hóa	5224
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ.	5221
27.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
28.	Điều hành tua du lịch	7912
29.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
30.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
31.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
32.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
33.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
35.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Giao nhận hàng hóa; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
38.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
39.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
40.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
41.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
42.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
43.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Loại trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2599
44.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
45.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
46.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
47.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
48.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290

49.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
50.	Xây dựng nhà các loại	4100
51.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
52.	Xây dựng công trình công ích	4220
53.	Phá dỡ	4311
54.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
55.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới và quản lý bất động sản	6820
56.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ;	7110
57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
58.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành	7920
59.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
60.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
61.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ VĂN TUÂN	Thôn Cao Lý, Xã Cao Thắng, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Tổng số	70.000	700.000.000	35,000	0300850056 65	
			Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	35,000		
2	ĐỖ THỊ NHƯ QUỲNH	Xóm Chùa, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	0311880042 51	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		
3	LÊ ANH TUẤN	Thôn Thượng Trà, Xã Tân Dân, Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Tổng số	80.000	800.000.000	40,000	0300860023 69	
			Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ KHẮC THÀNH**

Giới tính: **Nam**

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: **04/05/1992**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: **Chứng minh nhân dân**

Số giấy chứng thực cá nhân: **031092001546**

Ngày cấp: **13/04/2015**

Nơi cấp: **Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn 6, Xã Lại Xuân, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam**

Chỗ ở hiện tại: **Số 12 hẻm 3/38/88 Giáp Nhị, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội